|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ Y TẾ HẢI DƯƠNG**  **TTYT HUYỆN THANH MIỆN**  Số: ……./TM-TTYT-TCHC  “Về việc cung cấp báo giá” | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** Thanh Miện, ngày 16 tháng 07 năm 2024 |

**THƯ MỜI CHÀO GIÁ**

Kính gửi: Các đơn vị sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm y tế huyện Thanh Miện đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá tham khảo xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: ***Mua trang phục y tế cho Trung Tâm y tế Huyện Thanh Miện*** với nội dung cụ thể như sau:

**I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá**

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm y tế Huyện Thanh Miện

Địa chỉ: Thị Trấn Thanh Miện, Huyện Thanh Miện, Tỉnh Hải Dương

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Bà Vũ Thị Lý, Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính, SĐT: 0988 117 918

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận qua Email: [ttytthanhmien@gmail.com](mailto:ttytthanhmien@gmail.com), Fax hoặc Trực tiếp qua đường bưu điện đến Phòng Tổ chức - Hành Chính thuộc Trung Tâm y tế huyện Thanh Miện, Địa chỉ: Thị Trấn Thanh Miện, Huyện Thanh Miện, Tỉnh Hải Dương.

4. Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ ngày 16 tháng 07 năm 2024 đến hết ngày 20 tháng 07 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được tiếp nhận.

**II. Nội dung yêu cầu báo giá**

1. Danh mục mua trang phục y tế:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên hàng hóa** | **Thông số kỹ thuật hoặc tương đương** | **Đơn vị tính** | **Khối lượng** |
| 1 | Trang phục bác sỹ (nam, nữ) | 1. Áo: a) Màu sắc : Màu trắng b) Chất liệu: Vải oxford. Thành phần vải: Polyeste: 67,4 %, Bông: 32,6%. Kiểu dệt vân điểm, Mật độ (sợi /10cm): Dọc 278. Ngang 274. Khối lượng g/m2: 158.  c) Kiểu dáng: Áo blouse cổ bẻ Danton, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang gối, phía trước có 3 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái, phía sau xẻ giữa tới ngang mông.  2. Quần: a) Màu sắc: Màu trắng; b) Chất liệu: Oxford; c) Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau. 3. Mũ: a) Màu sắc: Theo màu sắc của áo; b) Chất liệu: Theo chất liệu của áo. \* May đo, in logo theo yêu cầu | Bộ | 134 |
| 2 | Trang phục y tế công cộng (nam, nữ) | 1. Áo:a) Màu sắc: Màu trắng;b) Chất liệu: Vải oxford. Thành phần vải: Polyeste: 67,4 %, Bông: 32,6%. Kiểu dệt vân điểm, Mật độ (sợi /10cm): Dọc 278. Ngang 274. Khối lượng g/m2: 158. c) Kiểu dáng: Áo blouse cổ bẻ Danton, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang gối, phía trước có 3 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái, phía sau xẻ giữa tới ngang mông. 2. Quần:a) Màu sắc: Màu trắng;b) Chất liệu: Oxford;c) Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau.3. Mũ:a) Màu sắc: Theo màu sắc của áo;b) Chất liệu: Theo chất liệu của áo.\* May đo, in logo theo yêu cầu | Bộ | 8 |
| 3 | Trang phục cho điều dưỡng viên, hộ sinh, y sỹ (nam, nữ) | 1. Áo: a) Màu sắc: Màu trắng; b) Chất liệu: Vải oxford. Thành phần vải: Polyeste: 67,4 %, Bông: 32,6%. Kiểu dệt vân điểm, Mật độ (sợi /10cm): Dọc 278. Ngang 274. Khối lượng g/m2: 158.  c) Kiểu dáng: - Áo cổ 2 ve, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang mông, phía trước có 2 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái;  - Túi áo, tay áo và cổ áo có viền xanh dương, viền rộng 0,5 cm. 2. Quần: a) Màu sắc: Màu trắng; b) Chất liệu: Oxford; c) Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau. | Bộ | 372 |
| 3. Áo liền váy:a) Màu sắc: Màu trắng;b) Chất liệu: Vải oxford. Thành phần vải: Polyeste: 67,4 %, Bông: 32,6%. Kiểu dệt vân điểm, Mật độ (sợi /10cm): Dọc 278. Ngang 274. Khối lượng g/m2: 158. c) Kiểu dáng: Ngoài trang phục áo, quần, điều dưỡng viên, hộ sinh viên nữ còn có thể được trang bị áo liền váy.- Áo liền váy cổ 2 ve, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài váy quá gối 5 cm đến 10cm, phía trước có 3 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái.- Túi áo liền váy, tay áo liền váy và cổ áo liền váy có viền xanh dương, kích thước viền rộng 0,5 cm4. Mũ:a) Màu sắc: Theo màu sắc của áo hoặc áo liền váy;b) Chất liệu: Theo chất liệu của áo hoặc áo liền váy.\* May đo, in logo theo yêu cầu |
| 4 | Trang phục cho kỹ thuật viên, cử nhân, kỹ sư làm việc chuyên môn tại các khoa, phòng lâm sàng và cận lâm sàng (nam, nữ) | 1. Áo: a) Màu sắc: Màu trắng; b) Chất liệu: Vải oxford. Thành phần vải: Polyeste: 67,4 %, Bông: 32,6%. Kiểu dệt vân điểm, Mật độ (sợi /10cm): Dọc 278. Ngang 274. Khối lượng g/m2: 158.  c) Kiểu dáng: cổ 2 ve, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang mông, phía trước có 3 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái. 2. Quần: a) Màu sắc: Màu trắng; b) Chất liệu: Oxford; c) Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau. 3. Mũ: a) Màu sắc: Theo màu sắc của áo; b) Chất liệu: Theo chất liệu của áo. \* May đo, in logo theo yêu cầu | Bộ | 28 |
| 5 | Trang phục cho dược sĩ (nam, nữ) | 1. Áo:a) Màu sắc: Màu trắng;b) Chất liệu: Vải oxford. Thành phần vải: Polyeste: 67,4 %, Bông: 32,6%. Kiểu dệt vân điểm, Mật độ (sợi /10cm): Dọc 278. Ngang 274. Khối lượng g/m2: 158. c) Kiểu dáng: Áo blouse, cổ 2 ve, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang gối, phía trước có 3 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái, phía sau xẻ giữa tới ngang mông.2. Quần:a) Màu sắc: Màu trắng;b) Chất liệu: Oxford;c) Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau3. Mũ:a) Màu sắc: Theo màu sắc của áo;b) Chất liệu: Theo chất liệu của áo. \* May đo, in logo theo yêu cầu | Bộ | 28 |
| 6 | Trang phục cho hộ lý, nhân viên giặt là (nam, nữ) | 1. Áo: a) Màu sắc: Màu xanh hòa bình; a) Chất liệu: Vải Loong; Thành phần vải: Polyeste: 100 %. Kiểu dệt vân điểm, Mật độ (sợi /10cm): Dọc 468. Ngang 308. Khối lượng g/m2: 118.  c) Kiểu dáng: Áo cổ trái tim, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang mông; phía trước có 2 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái. 2. Quần: a) Màu sắc: Màu xanh hòa bình; b) Chất liệu: Vải Loong;  Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau 3. Mũ: a) Màu sắc: Theo màu sắc của áo; b) Chất liệu: Theo chất liệu của áo. \* May đo, in logo theo yêu cầu | Bộ | 8 |
| 7 | Trang phục nhân viên hành chính, thu ngân (nam, nữ) | 1. Áo sơ mia) Màu sắc: Màu sángb) Chất liệu: Vải sợi tre. Thành phần vải: Polyeste: 56,5 %, Bông: 40,4%. Kiểu dệt vân điểm tăng hỗn hợp, Mật độ (sợi /10cm): Dọc 578. Ngang 339. Khối lượng g/m2: 127. c) Kiểu dáng: Áo sơ mi cổ đức, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay.2. Quần đối với nam; quần hoặc chân váy đối với nữ:a) Màu sắc: Màu sẫm;b) Chất liệu: vải cashmere chun. Thành phần vải: Polyeste: 80,3 %, Bông: 15,5%. Kiểu dệt: dệt thoi nhiều lớp, Mật độ (sợi /10cm): Dọc 623. Ngang 345. Khối lượng g/m2: 307. c) Kiểu dáng: quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có thêm 1 túi sau. Chân váy kiểu jupe, tối thiểu dài ngang gối. \* May đo, in logo theo yêu cầu | Bộ | 68 |
| 8 | Trang phục quần áo nhân viên bảo vệ | 1. Áo: a) Màu sắc: Áo màu ghi sáng hoặc xanh cô ban sẫm hoặc màu xanh đen; b) Chất liệu: Vải kate. Thành phần vải: Polyeste: 79,4 %, visco: 20,6%. Kiểu dệt vân điểm, Mật độ (sợi /10cm): Dọc 405. Ngang 346. Khối lượng g/m2: 117.  c) Kiểu dáng: Áo cổ đức, cài cúc giữa, có nẹp cầu vai, dài tay hoặc ngắn tay, gấu tay có măng xéc hoặc lơ vê, 2 túi có nắp, có khuy cài biển tên trên ngực trái. 2. Quần: a) Màu sắc: Cùng màu với màu áo; b) Chất liệu: Vải kaki chun. Thành phần vải: Polyeste: 72,4 %, visco: 24,1%. Spandex: 3,5%. Kiểu dệt vân chéo, Mật độ (sợi /10cm): Dọc 450. Ngang 354. Khối lượng g/m2: 266.  c) Kiểu dáng: Quần âu 2 ly, có 1 túi sau. 3. Mũ: kiểu kê pi cùng màu với áo. \* May đo, in logo theo yêu cầu | Bộ | 8 |
| 9 | Trang phục của khu phẫu thuật, gây mê, hồi sức | 1. Áo:a) Màu sắc: Màu xanh cổ vịt;b) Chất liệu: kaki păngrim; Thành phần vải: Polyeste: 79,7 %, bông: 20,3%. Kiểu dệt vân chéo, Mật độ (sợi /10cm): Dọc 458. Ngang 234. Khối lượng g/m2: 220. c) Kiểu dáng: Áo cổ trái tim, chui đầu, ngắn tay, chiều dài áo ngang mông; phía trước có 3 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái.3. Quần:a) Màu sắc: Màu xanh cổ vịt;b) Chất liệu: kaki păngrim; Kiểu dáng: Quần âu 2 ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau.3. Mũ:a) Màu sắc: Theo màu sắc của áo;b) Chất liệu: Theo chất liệu của áo.\* May đo, in logo theo yêu cầu | Bộ | 32 |
| 10 | Trang phục của khu phẫu thuật, gây mê, hồi sức (Trang phục dành riêng khi làm việc trong phòng mổ) | 1. Áo: a) Màu sắc: Màu xanh cổ vịt; b) Chất liệu: kaki păngrim; Thành phần vải: Polyeste: 79,7 %, bông: 20,3%. Kiểu dệt vân chéo, Mật độ (sợi /10cm): Dọc 458. Ngang 234. Khối lượng g/m2: 220.  c) Kiểu dáng: Áo dành riêng cho phẫu thuật, dài tay, chiều dài quá gối 5-10cm, bo chun tay 6cm, buộc dây phía sau. 3. Quần: a) Màu sắc: Màu xanh cổ vịt; b) Chất liệu: kaki păngrim;  Kiểu dáng: Quần kéo dây rút, không có túi  3. Mũ: a) Màu sắc: Theo màu sắc của áo; b) Chất liệu: Theo chất liệu của áo. \* May đo, in logo theo yêu cầu | Bộ | 50 |
| **Tổng cộng** | | |  | **736** |

**2. Địa điểm, thời gian cung cấp**:

- Địa điểm: Trung tâm y tế huyện Thanh Miện

- Thời gian giao hàng dự kiến: 30 ngày

**3. Điều khoản tạm ứng**: Không tạm ứng.

**4. Phương thức thanh toán**:

- Hình thức thanh toán: Thanh toán bằng chuyển khoản.

- Điều kiện thanh toán: Bên mua thực hiện thanh toán hợp đồng cho bên bán trong vòng 30 ngày sau khi bên mua nhận đầy đủ hàng, hóa đơn tài chính và biên bản nghiệm thu hàng hóa theo quy định.

- Số tiền thanh toán: Bên mua căn cứ hóa đơn giá trị gia tăng mà bên bán đã xuất cho bên mua theo từng đợt hàng hóa cung ứng.

**5. Các yêu cầu khác**:

\* Đơn giá chào hàng phải bao gồm:

- Thuế VAT, vận chuyển, giao nhận, bảo hành…

- Đặc tính kỹ thuật (nếu có)

- Hiệu lực: 90 ngày kể từ ngày báo giá

- Báo giá được ký, đóng dấu bởi người có thẩm quyền và đóng dấu giáp lai (trong trường hợp báo giá có nhiều trang) và theo quy định tại thông tư 14/2023/TT-BYT ngày 30/06/2023 của Bộ trưởng Bộ Y Tế.

\* Kính mời các đơn vị tham gia chào giá theo thứ tự danh mục như trên.

Trân trọng ./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như kính gửi;  - Lưu: VT. | **GIÁM ĐỐC** |